

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 385/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/5/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

– Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1988. (SĐT: 0973464560).

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị.

– Người yêu cầu: Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1991. (SĐT: 0768058199).

Hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về lệ phí Tòa án: Chị D và anh T mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0005673 ngày 04/5/2022. Anh chị đã nộp xong.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 23 tháng 5

năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.
Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị D và anh T mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0005673 ngày 04/5/2022. Anh chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H.Long Thành;
- THADS H.Long Thành;
- UBND xã Tân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hoa